

Số: /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần “DATP7:
Cải tạo, xây dựng Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình, giai đoạn 2”
thuộc Dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho khối trường
khu vực Hà Nội và Nam đồng bằng sông Hồng”**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định số 3238/QĐ-BNN-KH ngày 21/7/2021 và số 3567/QĐ-BNN-KH ngày 21/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt và điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho Khối trường khu vực Hà Nội và Nam đồng bằng sông Hồng”;

Căn cứ Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND thành phố Tam Điệp phê duyệt Quy hoạch chi tiết Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình đến năm 2030;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1 tại Tờ trình số 675/TTr-BQL-TĐ ngày 24/9/2022 và Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình tại Tờ trình số 621/TTr-TCGNB ngày 24/9/2022 trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần “DATP7: Cải tạo, xây dựng Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình, giai đoạn 2” thuộc Dự án trên và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình (tại Báo cáo kết quả thẩm định số 1456/BC-XD-TĐ ngày 04/10/2022) và Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần (DATP) “DATP7: Cải tạo, xây dựng Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình, giai đoạn 2” với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Dự án thành phần “DATP7: Cải tạo, xây dựng Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình, giai đoạn 2” thuộc Dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho Khối trường khu vực Hà Nội và Nam đồng bằng sông Hồng”.

2. Loại, nhóm dự án, cấp công trình:

- Loại dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ Nông nghiệp và PTNT
- Nhóm dự án: Nhóm B;
- Cấp công trình: Cấp III.

3. Người quyết định đầu tư: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

4. Đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư: Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1.

5 Chủ đầu tư DATP (từ giai đoạn thực hiện dự án đến kết thúc xây dựng): Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình.

6. Tổ chức tư vấn khảo sát xây dựng, lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Nhật Việt- Công ty CP Tư vấn Xây dựng Sóng Xanh- Công ty CP Tư vấn đầu tư xây dựng và PTNT- Công ty CP Tư vấn xây dựng và lắp đặt thiết bị Việt Nam- Công ty CP Tư vấn Kiến trúc và Đầu tư xây dựng đô thị- Công ty CP Tư vấn kiến trúc đô thị Hà Nội- Công ty CP Kiến trúc và Xây dựng AVITYCO- Công ty CP Tư vấn kỹ thuật và Đầu tư xây dựng ACOCI.

Chủ nhiệm thiết kế: Kiến trúc sư Trần Ngọc Dũng.

7. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, nghiên cứu của Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình giai đoạn đến năm 2025 và những năm tiếp theo, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, phù hợp với định hướng chiến lược.

8. Địa điểm xây dựng: Thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

9. Quy mô, nội dung đầu tư và các giải pháp thiết kế cơ sở chủ yếu:

a) Quy mô, nội dung đầu tư:

- Xây dựng mới Xưởng thực hành nghề khoa máy thi công, Nhà ký túc xá sinh viên kết hợp nhà ăn; Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà (sân đường nội khu, cấp điện, cấp thoát nước ngoài nhà...) và một số hạng mục phụ trợ khác.

- Mua sắm trang thiết bị gồm: thiết bị phục vụ thực hành (bàn ghế, băng, máy nén khí, cần trục...), thiết bị nội thất (giường, tủ, bàn ghế...), , thiết bị công

trình (máy bơm nước, thiết bị chống sét, điện nhẹ, phòng cháy chữa cháy...).

b) Các giải pháp thiết kế cơ sở chủ yếu:

* Xưởng thực hành nghề khoa máy thi công:

- Kiến trúc: Cao 02 tầng và 01 tum thang; diện tích xây dựng khoảng 1.069m^2 , tổng diện tích sàn khoảng 1.917m^2 ; tầng 1 cao 4,4m, tầng 2 cao 4,2m, tầng tum cao 3m; giao thông bằng 02 thang bộ kết hợp hành lang giữa; các phòng ở bố trí khu vệ sinh khép kín;

- Kết cấu: móng băng, giằng móng, cột, dầm, sàn, sàn mái... BTCT; tường xây gạch; mái xây tường thu hồi, gác xà gỗ thép, lợp tôn múi, riêng khu vực thông tầng gác vì kèo, xà gỗ thép, lợp tôn có lớp cách nhiệt;

- Hoàn thiện:

+ Nền các phòng bảo dưỡng và khu để xe (tầng 1) đổ BTXM, sơn Epoxy tăng cứng; nền phần còn lại ở tầng 1 đổ BTXM và sàn tầng 2 lát gạch granite; tường, trần trát vữa XM, sơn nước không bả;

+ Cửa đi, cửa sổ, vách kính khung nhôm hệ, kính an toàn (tương đương loại Xingfa); cửa chính tầng 1 nhôm cuốn có mô tơ điện, cửa chống cháy chuyên dụng;

+ Khu vệ sinh: tường, nền, sàn ốp lát gạch; vách ngăn dùng tấm compact HPL, trần thạch cao chịu nước khung xương nổi;

- Hạ tầng kỹ thuật trong nhà:

+ Cấp điện dùng cáp, dây dẫn ruột đồng chôn ngầm, lắp đặt thiết bị và phụ kiện kèm theo;

+ Chống sét: dùng kim thu sét thép lắp đặt trên đỉnh mái, hệ thống tiếp địa theo quy định;

+ Cấp, thoát nước trong nhà dùng ống nhựa chôn ngầm; lắp đặt bồn nước mái inox, thiết bị và phụ kiện kèm theo;

+ Phòng chống môi: sử dụng thuốc chuyên dụng theo quy định;

+ Phòng cháy chữa cháy: lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy và các thiết bị theo quy định.

* Nhà ký túc xá sinh viên kết hợp nhà ăn;

- Kiến trúc: Cao 04 tầng và 01 tum thang; diện tích xây dựng khoảng 838m^2 , tổng diện tích sàn khoảng 3.062m^2 ; tầng 1 cao 4,2m, tầng tum cao 3m, các tầng còn lại cao 3,6m; giao thông bằng 02 thang bộ kết hợp hành lang bên;

- Kết cấu: móng cọc, đài móng, dầm móng, cột, dầm, sàn, sàn mái... BTCT; tường xây gạch; mái xây tường thu hồi, gác xà gỗ thép, lợp tôn múi;

- Cấu tạo cửa đi, cửa sổ, vách kính, khu vệ sinh, tam cấp, thang bộ, hạ tầng kỹ thuật trong nhà: tương tự như hạng mục Xưởng thực hành nghề khoa máy thi công.

- Nền, sàn lát gạch granite; tường, trần trát vữa XM sơn nước không bả kết hợp ốp gạch vi và lam BTCT mặt đứng; trần khu phòng ăn, bếp nấu dùng trần

thạch cao khung xương nổi; cửa chính tầng 1 dùng hệ kính cường lực.

* Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:

- Sân nội khu gồm: khoảng 903m² sân khu xưởng thực hành (đổ BTXM) và khoảng 307m² sân khu ký túc xá, mặt sân lát gạch.

- Cấp điện ngoài nhà (từ hệ thống điện hạ thế hiện có của Trường) dùng cáp ruột đồng chôn ngầm; lắp đặt các thiết bị và phụ kiện kèm theo.

- Cấp nước ngoài nhà (từ đường ống hiện có của Trường) dùng ống nhựa chôn ngầm; lắp đặt các thiết bị và phụ kiện kèm theo;

- Thoát nước (dẫn đến hệ thống thoát nước của Trường) dùng rãnh chữ nhật và ống nhựa chôn ngầm kết hợp hồ ga xây gạch, đáy đổ BTXM, nắp đặt tấm đan BTCT đúc sẵn.

10. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

a) Số bước thiết kế: 02 bước, thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công.

b) Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

- Các quy chuẩn kỹ thuật: QCVN 01: 2021/BXD về quy hoạch xây dựng, QCVN 03: 2012/BXD về nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị, QCVN 04: 2015/BXD về nhà ở và công trình công cộng, QCVN 10: 2014/BXD về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng; QCVN 01: 2008/BCT về an toàn điện, QCVN 06: 2021/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- Các tiêu chuẩn thiết kế xây dựng: TCVN 9210: 2012 Trường dạy nghề, TCVN 2737: 1995 Tải trọng và tác động, TCVN 9379: 2012 Kết cấu xây dựng và nền, TCVN 9362: 2012 Nền nhà và công trình, TCVN 5574: 2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép, TCVN 5573: 2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá có cốt thép, TCVN 5575: 2012 Kết cấu thép;

- Các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn xây dựng khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư:

a) Tổng mức đầu tư DATP lập theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ, các Thông tư hướng dẫn, đơn giá xây dựng công trình, giá vật tư, vật liệu, đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công theo công bố giá tháng 8/2022 của tỉnh Ninh Bình và mặt bằng giá thị trường khu vực tại thời điểm trình tổng mức đầu tư.

b) Tổng mức đầu tư được duyệt: 55.000.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Năm mươi lăm tỷ đồng chẵn)

Chia ra:

- | | |
|--------------------------|----------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 37.606.769.000 đồng; |
| - Chi phí thiết bị: | 4.635.273.000 đồng |
| - Chi phí quản lý dự án: | 1.083.508.000 đồng; |

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 2.754.135.000 đồng;
- Chi phí khác: 595.211.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 8.325.104.000 đồng.

Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

12. Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước (trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 do Bộ Nông nghiệp và PTNT được giao quản lý).

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thuê tổ chức tư vấn quản lý dự án.

14. Tiến độ thực hiện DATP: 03 năm.

Điều 2. Phân giao nhiệm vụ:

a) Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1 (Đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư):

- Đầu mối, chủ trì tổng hợp trình Bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (nếu có) và tổng hợp báo cáo Bộ về tình hình thực hiện dự án, đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ toàn dự án;

- Chủ trì hoàn thiện hồ sơ, trình quyết toán các chi phí chuẩn bị dự án theo quy định;

- Cung cấp các hồ sơ tài liệu có liên quan ở giai đoạn chuẩn bị dự án cho Chủ đầu tư DATP có liên quan;

- Chủ trì hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi theo nội dung được duyệt và các ý kiến thẩm định nêu trong báo cáo kết quả thẩm định của Cục Quản lý xây dựng công trình;

- Thực hiện lưu trữ hồ sơ giai đoạn chuẩn bị dự án và các nhiệm vụ khác theo quy định.

b) Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình (Chủ đầu tư DATP từ giai đoạn thực hiện dự án đến kết thúc xây dựng):

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Bộ trưởng về việc quản lý và thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư DATP theo quy định;

- Tổ chức quản lý và thực hiện DATP theo nội dung Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, của địa phương về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư, quản lý chất lượng công trình xây dựng, đảm bảo an toàn, đưa công trình vào khai thác sử dụng đúng mục đích, an toàn, có hiệu quả;

- Trình Bộ (qua Cục Quản lý xây dựng công trình) thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu DATP phù hợp với kế hoạch thực hiện và nguồn vốn được cấp; tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt và các quy định hiện hành;

- Tổ chức lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, trình Cục Quản lý xây dựng công trình thẩm định theo quy định trước khi phê duyệt; lưu ý các ý kiến thẩm định nêu trong báo cáo kết quả thẩm định của Cục

Quản lý xây dựng công trình;

- Tổ chức thẩm định, phê duyệt đặc tính, thông số kỹ thuật các thiết bị phục vụ đào tạo, thiết bị nội thất ký túc xá;

- Làm việc với các cơ quan quản lý xây dựng, phòng cháy chữa cháy, cấp điện, cấp, thoát nước và vệ sinh môi trường... tại địa phương về các thủ tục có liên quan theo quy định (nếu cần);

- Chủ trì lập hồ sơ thanh quyết toán các chi phí giai đoạn thực hiện và kết thúc xây dựng DATP theo quy định.

b) Vụ Kế hoạch: Tham mưu Bộ bố trí nguồn vốn ngân sách theo tiến độ thực hiện DATP và kế hoạch vốn trung hạn được duyệt.

c) Vụ Tài chính: Chủ trì quyết toán hoàn thành DATP.

d) Cục Quản lý xây dựng công trình: Thực hiện nhiệm vụ cơ quan chủ trì thẩm định và cơ quan chuyên môn về xây dựng; thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước giúp Bộ trưởng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Chủ đầu tư tổ chức quản lý, thực hiện dự án và DATP theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình và các Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Lê Quốc Doanh;
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- Kho bạc NN (TƯ và ĐP);
- Lưu VT, XD (10b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp